**Phụ lục 1**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND*

*ngày tháng năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

**A. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp**

|  |
| --- |
| **I. Lĩnh vực bồi thường nhà nước** |
| **Trong hoạt động quản lý hành chính** |
|  | 1 | Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường |
|  | 2 | Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường  |
|  | 3 | Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường |
|  | 4 | Thủ tục chi trả tiền bồi thường  |
|  | 5 | Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu |
|  | 6 | Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai |
| **Trong hoạt động thi hành án dân sự** |
|  | 1 | Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường |
|  | 2 | Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường  |
|  | 3 | Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường |
|  | 4 | Thủ tục chi trả tiền bồi thường  |
|  | 5 | Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu |
|  | 6 | Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai |

*Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1800 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong các lĩnh vực bồi thường nhà nước, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp (từ trang 01 đến trang 41)*

**B. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Tên thủ tục hành chính** |
| **I. Lĩnh vực bồi thường nhà nước** |
| **Trong hoạt động quản lý hành chính**  |
|  | 1. | Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường |
|  | 2. | Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường  |
|  | 3. | Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường |
|  | 4. | Thủ tục chi trả tiền bồi thường  |
|  | 5. | Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu |
|  | 6. | Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai |
| **Trong hoạt động thi hành án dân sự** |
|  | 7. | Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường  |
|  | 8. | Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường |
|  | 9. | Thủ tục chi trả tiền bồi thường  |
|  | 10 | Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu |

*Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1800 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong các lĩnh vực bồi thường nhà nước, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp (từ trang 48 đến trang 83)*

**C. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Tên thủ tục hành chính** |
| **I. Lĩnh vực bồi thường nhà nước** |
| **Trong hoạt động quản lý hành chính**  |
|  | 1 | Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính |
|  | 2 | Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường |
|  | 3 | Thủ tục chi trả tiền bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính |
|  | 4 | Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu |
| **II. Lĩnh vực hành chính tư pháp** |
|  | 5 | Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi |
|  | 6 | Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi |

 - *Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1800 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong các lĩnh vực bồi thường nhà nước, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp (từ trang 93 đến trang 103).*

*- Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3464/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã (từ trang 1078 đến trang 1094).*